

Số: 01/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 04 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Kế hoạch thực hiện
Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (Hiệp định RCEP)

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Điều ước quốc tế ngày 09 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 về việc phê duyệt Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (Hiệp định RCEP);

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (Hiệp định RCEP):

1. Mục tiêu: Phân công nhiệm vụ, trách nhiệm cho các cơ quan, tổ chức liên quan, quyết định biện pháp chỉ đạo, điều hành và các biện pháp khác để triển khai thực hiện đầy đủ và có hiệu quả Hiệp định này.

2. Nhiệm vụ: Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cụ thể hoá và tổ chức triển khai thực hiện những nhiệm vụ cơ bản sau đây:

a) Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định RCEP.

- Phổ biến, tuyên truyền về Hiệp định RCEP và các văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới để thực hiện Hiệp định RCEP cho các đối tượng liên quan, đặc biệt là các đối tượng có thể chịu tác động như: cộng đồng doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề, hợp tác xã, cơ quan quản lý cấp trung ương và địa phương, các thành phần lao động khác thông qua các phương tiện truyền thông, trang thông tin điện tử, các ấn phẩm, tài liệu, các chương trình phát thanh và truyền hình, các lớp tập huấn, hội thảo, đối thoại nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về nội dung cam kết cũng như các công việc cần triển khai để thực hiện hiệu quả Hiệp định RCEP.

- Chú trọng tập huấn cho các cán bộ thuộc cơ quan quản lý nhà nước cũng như các doanh nghiệp về một số lĩnh vực chính như: thuế, quy tắc xuất xứ, tiếp cận thị trường các nước tham gia Hiệp định RCEP, đầu tư, dịch vụ, hải quan, mua



sắm của Chính phủ, phòng vệ thương mại, sở hữu trí tuệ v.v... bảo đảm các doanh nghiệp và các cán bộ thuộc cơ quan quản lý nhà nước hiểu rõ, hiểu đúng, từ đó giúp việc tận dụng và thực hiện Hiệp định đầy đủ và hiệu quả.

- Thiết lập Đầu mối thông tin về Hiệp định RCEP tại Bộ Công Thương để cung cấp thông tin, hướng dẫn, làm rõ các nội dung cam kết và các vấn đề liên quan đến Hiệp định.

- Củng cố mạng lưới, tăng cường năng lực và đẩy mạnh công tác cung cấp thông tin, dự báo về các thị trường xuất, nhập khẩu, thị trường trong nước của các cơ quan nhà nước có chức năng cung cấp thông tin về thương mại - đầu tư để các doanh nghiệp Việt Nam có thể kịp thời nắm bắt các thông tin, yêu cầu về kỹ thuật, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa của các nước tham gia Hiệp định RCEP, từ đó tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp Việt Nam hoạch định và triển khai chiến lược kinh doanh trong nước và đầu tư ra nước ngoài.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến thông qua các hình thức phù hợp, đẩy mạnh sử dụng môi trường kỹ thuật số hoặc đăng tải tài liệu trên các trang thông tin điện tử của các cơ quan có thẩm quyền nhằm tăng khả năng tiếp cận của các doanh nghiệp, đồng thời đảm bảo tính tương tác, hiệu quả, tiết kiệm.

b) Công tác xây dựng pháp luật, thể chế

- Các bộ, ngành liên quan tiếp tục thực hiện rà soát pháp luật trong quá trình thực hiện Hiệp định và báo cáo Chính phủ đề xuất sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật khác (nếu có) để phù hợp với yêu cầu của Hiệp định.

- Sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt ban hành theo lộ trình đã quy định của Hiệp định RCEP. Trong trường hợp cần thiết để thực hiện các cam kết đúng thời hạn, áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Đảm bảo việc thực hiện cơ chế tham vấn, lấy ý kiến các đối tượng có liên quan trong quá trình xây dựng chính sách, pháp luật.

- Tiếp tục phối hợp với các nước thành viên Hiệp định RCEP để xây dựng, hoàn thiện các thiết chế cần thiết để thực hiện Hiệp định (như thành lập và hoạt động của Ủy ban hỗn hợp thực hiện Hiệp định RCEP, các Ủy ban chuyên môn, v.v...).

- Chỉ định và thông báo về cơ quan đầu mối của Việt Nam tham gia Ủy ban hỗn hợp thực hiện Hiệp định RCEP, các Ủy ban chuyên môn; cơ quan đầu mối về thông tin liên lạc giữa Việt Nam và các nước tham gia Hiệp định RCEP về mọi vấn đề của Hiệp định và thực hiện các nghĩa vụ thông báo theo Hiệp định; đàm phán kết nạp thành viên mới; và điều phối việc tiếp nhận các hỗ trợ kỹ thuật từ các đối tác nước ngoài trong quá trình thực hiện Hiệp định.

- Kiện toàn, củng cố các cơ quan phụ trách việc thực hiện Hiệp định RCEP tại các Bộ, ngành, cơ quan quản lý nhà nước địa phương, đáp ứng yêu cầu bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội kết hợp với phát triển và hội nhập kinh tế quốc tế; phối hợp chặt chẽ với cơ quan đầu mối quốc gia về thực hiện Hiệp định,

đảm bảo việc thực hiện hiệu quả và đầy đủ, đảm bảo giám sát chặt chẽ việc thực hiện cam kết của các đối tác cũng như theo sát tình hình xuất nhập khẩu để có biện pháp ứng phó kịp thời bảo vệ lợi ích của Việt Nam, phù hợp với các quy định của Hiệp định RCEP và luật pháp trong nước.

c) Nâng cao năng lực cạnh tranh, tận dụng hiệu quả Hiệp định RCEP

- Xây dựng các chương trình hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành hàng, doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ, hợp tác xã, hộ nông dân phù hợp với các cam kết quốc tế; đồng thời, chuẩn bị những giải pháp ứng phó, chính sách hỗ trợ cho những ngành hàng chịu tác động lớn, trực tiếp từ việc thực hiện Hiệp định.

- Tập trung tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chuyển đổi số hóa, áp dụng khoa học kỹ thuật, mô hình sản xuất tiên tiến theo hướng nâng cao chất lượng sản phẩm, bảo vệ môi trường, truy xuất nguồn gốc, đáp ứng các tiêu chuẩn trong nước và quốc tế.

- Đẩy mạnh các chương trình xúc tiến thương mại - đầu tư tại các nước tham gia Hiệp định RCEP nhằm thông tin cho cộng đồng doanh nghiệp các nước về cơ hội và lợi thế môi trường kinh doanh đầu tư của Việt Nam; tiếp tục hoàn thiện cơ chế khuyến khích, thu hút nguồn đầu tư nước ngoài, qua đó phát triển quan hệ thương mại, thu hút nguồn vốn từ các nước thành viên Hiệp định RCEP vào những lĩnh vực trọng điểm; tận dụng công nghệ nguồn, công nghệ hiện đại, thành quả của cuộc Cách mạng công nghệ lần thứ 4 nhằm tháo gỡ những nút thắt có thể gây cản trở một số ngành của Việt Nam trong việc tận dụng Hiệp định RCEP; đồng thời tiếp tục củng cố vị thế, vai trò và hình ảnh của Việt Nam trên trường quốc tế.

- Đào tạo kỹ năng chuyên sâu cho doanh nghiệp, nghiên cứu và khai thác thị trường thành viên; có chính sách hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam tham gia chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng toàn cầu, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và kinh doanh bền vững; thúc đẩy kết nối doanh nghiệp trong nước với các doanh nghiệp từ các nước đối tác tham gia Hiệp định RCEP.

- Nâng cao vai trò của các hiệp hội doanh nghiệp; thông qua các hiệp hội doanh nghiệp nắm bắt, giải quyết những khó khăn, vướng mắc của cộng đồng doanh nghiệp nhất là các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Ngoài ra, định hướng cho các Hiệp hội đổi mới văn hóa sản xuất, khởi nghiệp, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tư nhân nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm, đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng quốc tế.

- Đánh giá thường xuyên những tác động của Hiệp định RCEP đối với các ngành sản xuất, cung cấp dịch vụ và đề xuất các biện pháp cụ thể trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành này.

d) Tiếp tục phối hợp với các nước thành viên Hiệp định RCEP thúc đẩy để Hiệp định RCEP sớm có hiệu lực với tất cả thành viên, phát huy vai trò trung tâm của ASEAN trong hợp tác RCEP.

(Kế hoạch triển khai cụ thể kèm theo trong Phụ lục 1)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ được phê duyệt tại Kế hoạch thực hiện này và căn cứ chức năng, nhiệm vụ đã được phân công, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo xây dựng Kế hoạch thực hiện của bộ, ngành, địa phương gửi Bộ Công Thương trước ngày 15 tháng 02 năm 2022 để tổng hợp và báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai; định kỳ gửi báo cáo tới Bộ Công Thương trước ngày 15 tháng 11 hàng năm, để tổng hợp và báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tình hình thực hiện và kiến nghị các biện pháp cần thiết, bảo đảm việc thực hiện được hiệu quả và đồng bộ.

3. Bộ Công Thương chủ trì theo dõi, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương và các tổ chức đại diện doanh nghiệp triển khai thực hiện Kế hoạch này.

4. Kinh phí thực hiện được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của Bộ, ngành, địa phương, từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn tài trợ, nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định. Các bộ, cơ quan liên quan có trách nhiệm xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước, gửi Bộ Tài chính tổng hợp trình cấp có thẩm quyền theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTgCP, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc
- Lưu: VT, QHQT (3b). đh 100



Phạm Bình Minh



Phụ lục
CÁC HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ TRIỂN KHAI HIỆP ĐỊNH RCEP VÀ TRÁCH
NHIỆM CỦA CÁC BỘ, CƠ QUAN TỔ CHỨC LIÊN QUAN
(Ban hành kèm theo Quyết định số 01 /QĐ-TTg ngày 04 tháng 01 năm 2022
của Thủ tướng Chính phủ)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
1	Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định RCEP				
1.1	Tổ chức phổ biến về Hiệp định RCEP tới các cơ quan quản lý Nhà nước cấp trung ương, địa phương, cộng đồng doanh nghiệp và người dân	Bộ Công Thương	Các bộ, ngành, Đoàn Đàm phán Chính phủ, Sở Công Thương các tỉnh, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), các hiệp hội doanh nghiệp	Các hội nghị, hội thảo	Trong quá trình thực hiện Hiệp định tập trung giai đoạn 2022 - 2024
1.2	Tập huấn hoặc đào tạo chuyên sâu về Hiệp định RCEP cho các cơ quan quản lý Nhà nước cấp trung ương, địa phương	Bộ Công Thương	Các bộ, ngành, Đoàn Đàm phán Chính phủ, Sở Công Thương các tỉnh	Các khóa tập huấn hoặc khóa đào tạo	2022-2024
1.3	Tập huấn hoặc đào tạo chuyên sâu về Hiệp định RCEP cho các doanh nghiệp Việt Nam, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ trong các lĩnh vực chính như tiếp cận thị trường, quy tắc xuất xứ, phát triển thị trường cho các mặt hàng xuất khẩu có tiềm năng và lợi thế, v.v.	Bộ Công Thương	Các bộ, ngành, Đoàn Đàm phán Chính phủ, các cơ quan đại diện Việt Nam tại nước ngoài, Sở Công Thương các tỉnh, các hiệp hội doanh nghiệp	Các khóa tập huấn hoặc khóa đào tạo	Trong quá trình thực hiện Hiệp định
1.4	Xây dựng và xuất bản các ấn phẩm, tài liệu giới thiệu và nghiên cứu về Hiệp định RCEP và việc tham gia của Việt Nam, định hướng dư luận xã hội tiếp cận tích cực với những thay đổi khi tham gia Hiệp định RCEP	Bộ Công Thương, Bộ Thông tin và Truyền thông	Các bộ, ngành, Sở Công Thương, Các Hiệp hội ngành hàng, VCCI	Các bài viết, bài nói, sách tư liệu, phim, phóng sự, ấn phẩm tuyên truyền.	Trong quá trình thực hiện Hiệp định
1.5	Tăng cường cung cấp thông tin về các yêu cầu kỹ thuật, quy định, thực tiễn về quản lý	Bộ Công Thương	Các bộ, ngành, Đoàn Đàm phán Chính phủ, các cơ	Các bài viết, bài nói, ấn	Trong quá trình thực

	xuất nhập khẩu hàng hóa và phòng vệ thương mại, đặc điểm địa bàn của các nước tham gia Hiệp định RCEP cho doanh nghiệp thông qua việc nâng cao năng lực hệ thống các thương vụ, trung tâm thông tin, trung tâm xúc tiến thương mại...		quan đại diện Việt Nam tại nước ngoài	phẩm, số liệu	hiện Hiệp định
1.6	Thiết lập đầu mối thông tin về Hiệp định RCEP để cung cấp thông tin, hướng dẫn và làm rõ các nội dung cam kết và các vấn đề có liên quan đến Hiệp định RCEP	Bộ Công Thương	Các bộ, ngành có liên quan	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Năm 2022
2	Xây dựng pháp luật, thể chế				
2.1	Ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật và trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt ban hành theo đúng với lộ trình đã quy định của Hiệp định RCEP ¹ :				
2.1.1	Nghị định về Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định RCEP	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành có liên quan	Nghị định	Năm 2022 áp dụng từ khi Hiệp định có hiệu lực
2.1.2	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc Chỉ định và thông báo về cơ quan đầu mối của Việt Nam tham gia Ủy ban hỗn hợp thực hiện Hiệp định RCEP, các Ủy ban chuyên môn; cơ quan đầu mối về thông tin liên lạc giữa Việt Nam và các nước RCEP; đàm phán kết nạp thành viên mới; và điều phối việc tiếp nhận các hỗ trợ kỹ thuật từ các đối tác nước ngoài trong quá trình thực hiện Hiệp định.	Bộ Công Thương	Các bộ, ngành có liên quan	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Năm 2022 áp dụng từ khi Hiệp định có hiệu lực
2.1.3	Phối hợp với các nước thành viên Hiệp định RCEP để xây dựng, hoàn thiện các thiết chế	Bộ Công Thương	Các bộ, ngành liên quan	Tờ trình báo cáo Thủ	Năm 2022

¹ Đối với những văn bản phải có hiệu lực hoặc áp dụng thực hiện vào thời điểm Hiệp định RCEP có hiệu lực, trong trường hợp cần thiết để bảo đảm thực hiện các cam kết đúng thời hạn, áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn, quy định về hiệu lực trở về trước của văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

	cần thiết để thực hiện Hiệp định (như thành lập và hoạt động của Ủy ban hỗn hợp thực hiện Hiệp định RCEP, các Ủy ban chuyên môn...)			tướng Chính phủ	
2.1.4	Thông tư quy định Quy tắc xuất xứ hàng hoá trong Hiệp định RCEP	Bộ Công Thương	Các bộ, ngành có liên quan	Thông tư	Năm 2022
2.1.5	Thông tư hướng dẫn về lĩnh vực phòng vệ thương mại theo Hiệp định RCEP	Bộ Công Thương	Các bộ, ngành có liên quan	Thông tư	Năm 2022
3.	Nâng cao năng lực cạnh tranh, tận dụng hiệu quả của Hiệp định RCEP				
3.1	Xây dựng các chương trình phát triển thị trường, chương trình xúc tiến thương mại cho các mặt hàng xuất khẩu có tiềm năng và lợi thế của Việt Nam	Bộ Công Thương	Các bộ, ngành có liên quan, Sở Công Thương, VCCI, các hiệp hội doanh nghiệp	Các hội nghị, hội thảo, đối thoại	Trong quá trình thực hiện Hiệp định
3.2	Tập trung cơ cấu lại công nghiệp, tạo nền tảng cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa; đẩy nhanh quá trình cơ cấu lại nông nghiệp và kinh tế nông thôn theo mô hình sản xuất tiên tiến, ứng dụng khoa học - công nghệ, an toàn, thân thiện với môi trường	Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Khoa học và Công nghệ và các bộ, ngành có liên quan	Báo cáo trình Thủ tướng Chính phủ	Trong quá trình thực hiện Hiệp định
3.3	Đẩy mạnh các chương trình xúc tiến thương mại – đầu tư tại các nước RCEP nhằm thông tin cho cộng đồng doanh nghiệp nước ngoài về cơ hội và lợi thế môi trường kinh doanh đầu tư của Việt Nam, qua đó phát triển quan hệ thương mại, thu hút đầu tư nước ngoài vào những lĩnh vực trọng điểm của đất nước, đồng thời tiếp tục củng cố vị thế, vai trò và hình ảnh của Việt Nam trên trường quốc tế.	Bộ Công Thương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các bộ, ngành có liên quan, các cơ quan đại diện Việt Nam tại nước ngoài	Các chương trình xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư, diễn đàn doanh nghiệp...	Trong quá trình thực hiện Hiệp định
3.4	Thúc đẩy các sáng kiến hỗ trợ doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa và nhỏ, liên kết, tham gia vào chuỗi giá trị	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các bộ, ngành có liên quan	Các hội nghị, hội thảo, đối thoại	2022-2024

	toàn cầu; đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và kinh doanh bền vững.				
3.5	Đánh giá định lượng những tác động của Hiệp định RCEP đối với các ngành sản xuất, cung cấp dịch vụ và đề xuất các biện pháp cụ thể trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành này	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các bộ, ngành có liên quan	Báo cáo trình Thủ tướng Chính phủ	Năm 2022
3.6	Nâng cao vai trò của các hiệp hội doanh nghiệp, thông qua các hiệp hội doanh nghiệp nắm bắt, giải quyết những khó khăn, vướng mắc của cộng đồng doanh nghiệp nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa. Ngoài ra, định hướng cho các Hiệp hội đổi mới văn hóa sản xuất, khởi nghiệp, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tư nhân nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm, đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng của các nước RCEP.	Bộ Công Thương	Các bộ, ngành có liên quan	Các chương trình tập huấn, tọa đàm, xây dựng năng lực cho các Hiệp hội	Trong quá trình thực hiện Hiệp định
3.7	Thiết lập cơ chế tổng hợp, đánh giá và cảnh báo các thông tin cho cộng đồng doanh nghiệp và người tiêu dùng, trong đó tập trung vào các thông tin liên quan đến hành vi vi phạm quyền lợi người tiêu dùng và các cơ chế khắc phục sự cố của người tiêu dùng	Bộ Công Thương	Các bộ, ngành có liên quan, VCCI, các Hiệp hội doanh nghiệp, các tổ chức xã hội tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	Các chương trình phối hợp, các thông tin, ấn phẩm	Trong quá trình thực hiện Hiệp định